

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

CÔNG
VĂN
ĐẾN

Số: 09..... ngày 31/1/2020

CHUYÊN

Lãnh đạo CO.....

Phòng: C.P. H. K. H. H.

Sau.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: 09/AROMA/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA

Địa chỉ: Đường Nguyễn Thiện Thuật, Tổ dân phố Yên Tập, Phường Nhân Hòa, Thị xã Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 02213 974 480

Fax: 02213 974 481

E- mail: hcn@men-vodka.com

Mã số doanh nghiệp: 09 00 25 14 86

Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 22000

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm:** Korea Baby Ginseng Sheriff Star 30 %Vol (Sheriff Star Korea Baby Ginseng)

2. **Thành phần:**

STT	Tên Thành phần	STT	Tên Thành phần
1	Nước RO	3	Củ Sâm Hàn Quốc
2	Cồn Thực phẩm	4	Đường

3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

Không giới hạn thời hạn sử dụng

4. **Quy cách bao gói và chất liệu bao bì:**

- **Chất liệu bao bì:** sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của bộ y tế.
- **Quy cách bao gói:** 565 ml/chai (sai số thể tích $\pm 5\%$); Hàm lượng Ethanol 30 %Vol ($\pm 3\%$ Vol)

5. **Mẫu nhãn sản phẩm**

Xem file đính kèm

III. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty cổ phần Rượu Bia Nước Giải Khát Aroma sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất “Korea Baby Ginseng Sheriff Star” – TCNSX – 02-R&D, ban hành ngày 27/12/2019.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.


Hưng Yên, Ngày 03 tháng 01 năm 2020

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

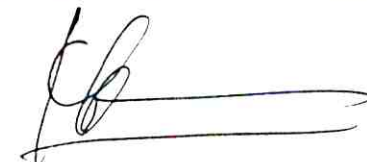
Phạm Kinh Kha

	Mã số	TCNSX-02.-.R&D
	Lần-Ngày ban hành	01-27/12/2019



SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 27 tháng 12 năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Yêu cầu	Phương pháp kiểm tra
I Ngoại quan				
1	Trạng thái, màu sắc		Màu hanh vàng, có hoặc không có vẩn đục xuất phát từ sâm	TCVN 8007-2009
2	Hương		Đặc trưng cho sản phẩm	
3	Vị		Đặc trưng cho sản phẩm	
II Hóa lý				
4	Độ cồn	% Vol	30 ± 3	TCVN 8008:2009 AOAC 982.10
5	Saponin	Mg/lít	Dương tính	Theo phương pháp phòng thử nghiệm
6	Aldehyde, không lớn hơn	Mg/lít cồn 100°	300	TCVN 8009-2009
7	Methanol, không lớn hơn		300	TCVN 8010:2009 AOAC 972.11

Người soạn thảo	Người xem xét	Người phê duyệt
 Vũ Thị Huệ	 Hoàng Liên Hương	 Phạm Kinh Kha



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thận Duật - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: 84-2432262215 / 84-2432262216 Fax: 84-2439335738 * Website: www.nifc.gov.vn

Số: 88/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Korea Baby Ginseng Sheriff Star
2. Mã số mẫu: 12198427/DV
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai thủy tinh 565 mL/chai. Thông tin mẫu đánh máy dán trên chai - Số lượng: 3
NSX - HSD: Không có; Không có mẫu lưu
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có
6. Ngày nhận mẫu: 27/12/2019
7. Thời gian thử nghiệm: 27/12/2019 - 03/01/2020
8. Nơi gửi mẫu: Công ty Cổ Phần Rượu Bia Nước Giải Khát Aroma
Địa chỉ: Đường Nguyễn Thiện Thuật, Tổ dân phố Yên Tập, P. Nhân Hòa, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Đường tổng số (kiểm nghiệm phần nước và cái)	g/100g	NIFC.02.M.11	1,72
9.2*	Độ cồn, % thể tích Ethanol ở 20°C	%V/V	TCVN 8008:2009 (NIFC.04.M.043)	30,3
9.3*	Hàm lượng Aldehyd, tính theo acetaldehyd	mg/L ethanol 100°	NIFC.04.M.045 (GC-FID)	52
9.4*	Hàm lượng Methanol	mg/L ethanol 100°	NIFC.04.M.045 (GC-FID)	16
9.5	Cảm quan: Màu sắc, trạng thái, mùi vị	-	NIFC.05.M.199	Mẫu gồm hỗn hợp rượu và sâm, sâm còn nguyên củ, thơm mùi sâm, mùi vị đặc trưng của sản phẩm
9.6	Hàm lượng Saponin	mg/100mL	NIFC.05.M.182	5,0

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2020

TUQ.VIỆN TRƯỞNG



TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
TS. Lê Thị Phương Thảo

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm ATVSTPQG
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
4. Chỉ tiêu đánh dấu * là chỉ tiêu được công nhận VILAS
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định



NỘI DUNG GHI TRÊN NHÃN

SHERIFF® STAR

KOREA
Baby Ginseng
새싹인삼

Sản phẩm chứa củ Sâm có thể có lẫn sạn
Sản phẩm hợp tác giữa KOREA-SHERIFF STAR

Chất lượng đặc biệt
Ngon hơn khi uống lạnh



ISO 22000 : 2005

Hàm lượng Etanol: 30 %Vol
Thể tích thực ở 20 °C: 565 ml

Sản xuất và đóng chai tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA

Đường Nguyễn Thiện Thuật, Nhân Hòa, Mỹ Hào,

Hưng Yên, Việt Nam

Tel : 02213.974480 / Fax : 02213.974481

Web: www.vodkamen.vn

09/AROMA/2019



565 ml



PLATINUM
FILTRATION

30%Vol



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH VINACERT

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày... tháng... năm 2018.

CHỨNG CHỈ CERTIFICATE

Chứng nhận hệ thống Quản lý An toàn thực phẩm của
Certify that the Food Safety Management System of:

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA
AROMA BEVERAGE JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ/ Địa điểm sản xuất/

Address/ Manufacturing location:

Đường Nguyễn Thiện Thuật, tổ dân phố Yên Tập, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Nguyen Thien Thuat Road, Yen Tap Residential Area, Nhan Hoa Ward, My Hao Town, Hung Yen Province, Vietnam

Phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn/

Has been assessed and found to be in conformance with the requirements set forth by:

ISO 22000:2005

Cho lĩnh vực/ For the following activities:

Sản xuất đồ uống có cồn: Rượu Vodka, rượu lên men, rượu trái cây, rượu trích ly (Ba kích,
Ngưu chương chi, Đông trùng hạ thảo)

Manufacturing alcoholic beverages: Vodka, Fermented wine, Fruit wine, Alcohol extracted (Gynochthodes
officinalis, Antrodia cinnamomea, Ophiocordyceps sinensis)

(Category code – CIV)

Được phép sử dụng dấu chứng nhận theo quy định tại V01-09 của VinaCert/

Allowed to use the the standard conformity mark in the VinaCert's V01-09

Số giấy chứng nhận/Certificate No:

VICB 2968.2-C1-T

Ngày chứng nhận lần đầu/ Original Certification Date:

05/9/2018

Ngày cấp/ Issue Date:

24/9/2019

Ngày hiệu lực/ Effective Date:

24/9/2019

Hạn hiệu lực/ Expiry Date:

19/6/2021

Hiệu lực của chứng chỉ xem tại/ The validity of this certificate can be verified at:

<http://www.jas-anz.org/our-directory/certified-organisation>



JAS-ANZ



VICB 2968.2



ĐẶNG THỊ HƯƠNG

Certification Director